

Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025 (SAU SẮP XẾP TÍNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY)
 (Kèm theo Nghị quyết số: 07 /NQ-HĐND, ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Tô)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Tổng dự toán kinh phí đã cấp	Trong đó			Kinh phí đã sử dụng	Kinh phí còn lại	Kinh phí điều chỉnh		Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
				Kinh phí chuyển nguồn từ năm 2024 sang 2025	Kinh phí cấp đầu năm	Kinh phí điều chỉnh trong năm (tăng/giảm)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm		
	Tổng cộng		9.010	1.350	7.660	-	-	9.010	9.010	9.010	9.010	
I	Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách huyện		1.160	-	1.160	-	-	1.160	1.160	1.160	1.160	
-	Thực hiện kiểm kê đất đai, thống kê, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc và các nhiệm vụ quản lý đất đai theo phân cấp	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1.160		1.160			1.160		1.160	0	
-	Thực hiện kiểm kê đất đai, thống kê, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc và các nhiệm vụ quản lý đất đai theo phân cấp	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	-						1.160		1.160	
II	Bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh		7.850	1.350	6.500	-	-	7.850	7.850	7.850	7.850	
1	Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã		1.350	1.350	-	-	-	1.350	1.350	1.350	1.350	
-	Hỗ trợ mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho các Hợp tác xã trên địa bàn huyện	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.350	1.350				1.350		1.350	0	Theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 /11/ 2024 của Quốc hội
-	Hỗ trợ mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho các Hợp tác xã trên địa bàn huyện	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	-					1.350		1.350	1.350	
2	Hỗ trợ bổ sung có mục tiêu thực hiện quản lý đất đai		6.500	-	6.500	-	-	6.500	6.500	6.500	6.500	
a	Nguồn thu tiền sử dụng đất theo dự toán trung ương giao chi thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc, đăng ký quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1.500		1.500			1.500		1.500	0	
-	Nguồn thu tiền sử dụng đất theo dự toán trung ương giao chi thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc, đăng ký quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện	-						1.500		1.500	

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Tổng dự toán kinh phí đã cấp	Trong đó			Kinh phí đã sử dụng	Kinh phí còn lại	Kinh phí điều chỉnh		Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
				Kinh phí chuyển nguồn từ năm 2024 sang 2025	Kinh phí cấp đầu năm	Kinh phí điều chỉnh trong năm (tăng/giảm)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm		
b	Nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giao tăng thu so với dự toán trung ương giao để chi cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	5.000		5.000			5.000		5.000	0	
-	Nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giao tăng thu so với dự toán trung ương giao để chi cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện	-						5.000		5.000	(*)

(*) Chi đầu tư từ nguồn giao tăng thu tiền sử dụng đất so với dự toán tính giao và phân bổ theo tiến độ nguồn thu thực tế phát sinh nộp vào ngân sách nhà nước